

Số: 02/TB-THHTĐ

Hồng Thái Đông, ngày 04 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO

Công khai Quyết toán ngân sách năm 2022; Kiểm kê tài sản năm 2022

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 “Nghị định về thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập” của Chính Phủ;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ tài chính về việc Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ tài chính “Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGD&ĐT ngày 19/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT- BGDDĐT ngày 04/09/2020 Thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Công văn số 988/PGD&ĐT ngày 07/09/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2022-2023;

Căn cứ vào kế hoạch số 216/KH-THHTĐ ngày 31/08/2022 của Trường TH Hồng Thái Đông về việc Thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023;

Căn cứ kế hoạch số 304/KH-THHTĐ ngày 22/10/2022 của Trường TH Hồng Thái Đông về việc Thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023;

Căn cứ kế hoạch số 213/KH-THHTĐ ngày 30/8/2022 của Trường TH Hồng Thái Đông về việc thực hiện công khai năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-THHTĐ ngày 04 tháng 01 năm 2023 của trường Tiểu học Hồng Thái Đông về việc công khai Quyết toán ngân sách năm 2022; Kiểm kê tài sản năm 2022 của trường Tiểu học Hồng Thái Đông;

I. Trường Tiểu học Hồng Thái Đông thông báo công khai Quyết toán ngân sách năm 2022; Kiểm kê tài sản năm 2022 của trường Tiểu học Hồng Thái Đông cụ thể như sau:

1. Quyết toán ngân sách năm 2022;

2. Kiểm kê tài sản năm 2022;

II. Thời gian công khai: 30 ngày (từ ngày 04/01/2023 đến ngày /02/2023)

III. Địa điểm công khai: Bảng thông báo, trang web của nhà trường.

Trên đây là Thông báo công khai Quyết toán ngân sách năm 2022; Kiểm kê tài sản năm 2022 của trường Tiểu học Hồng Thái Đông.

Nơi nhận:

- CBGV-NV(n/b);
- Lưu: HSCK.

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Thúy Hằng

Trường tiểu học Hồng Thái Đông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng kinh phí NSNN)

Đơn vị tính: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
I	Nguồn KP năm trước chuyển sang	-	
1	Nguồn KP dự toán	-	
2	Nguồn thu học phí	-	
II	Nguồn KP được cấp năm 2022	7,142,000,000	
1	Nguồn KP dự toán	7,142,000,000	
2	Nguồn thu học phí	-	
III	Nguồn KP được sử dụng trong năm 2022	7,142,000,000	
1	Nguồn KP dự toán	7,142,000,000	
2	Nguồn thu học phí	-	
IV	Nguồn KP đã sử dụng năm 2022 (A+B)	6,845,816,667	
A	Chi từ nguồn kinh phí tự chủ (Dự toán NS cấp)	6,845,816,667	
1	Mục 6000: Tiền lương	2,897,113,874	
2	Mục 6050: Tiền công trả cho lao động thường xuyên		
3	Mục 6100: Phụ cấp lương	1,541,822,380	
4	Mục 6150: Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh	7,500,000	
5	Mục 6200: Tiền thưởng	21,456,000	
6	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	7,200,000	
7	Mục 6300: Các khoản đóng góp	789,692,915	
8	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	32,809,800	
9	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	66,156,098	
10	Mục 6550: Vật tư văn phòng	171,822,000	
11	Mục 6600: Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	60,374,400	
12	Mục 6650: Hội nghị	10,300,000	
13	Mục 6700: Công tác phí	27,360,000	
14	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	175,734,100	
15	Mục 6900: Sửa chữa tài sản CM của từng ngành	545,582,700	
16	Mục 6950: Mua sắm tài sản dùng cho công tác CM	36,345,000	
17	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ CM của từng ngành	389,404,400	
18	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình		
19	Mục 7750: Chi phí khác	65,143,000	

B	Chi từ nguồn thu học phí		
V	Kinh phí tiết kiệm được năm 2022 (III-IV)	296,183,333	
1	Chi thu nhập tăng thêm cho CBGVNV năm 2022	296,183,333	
2	Kết chuyển nguồn sang năm 2023		
3	Kinh phí còn lại tại tài khoản tiền gửi học phí		

Ngày 04 tháng 01 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Thúy Hằng

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Hồng Thái Đông
Mã đơn vị: 1029591
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 10b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG
Năm 2022

STT	TÀI SẢN	TỔNG CỘNG		HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
		SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trường Tiểu học Hồng Thái Đông - Mã QHNS: 1029591	227	6.808							
	1 - Đất khuôn viên	1	4.983		4.983					
	2 - Nhà	6	1.825		1.825					
	3 - Xe ô tô									
	4 - Tài sản cố định khác	220		1	219					
	Tổng cộng	227	6.808							

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh

Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Hồng Thái Đông

Mã đơn vị: 1029591

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 10b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Năm 2020

STT	TÀI SẢN	TỔNG CỘNG		HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
		SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trường Tiểu học Hồng Thái Đông - Mã QHNS: 1029591	219	6.808							
	1 - Đất khuôn viên	1	4.983		4.983					
	2 - Nhà	6	1.825		1.825					
	3 - Xe ô tô									
	4 - Tài sản cố định khác	212		1	211					
	Tổng cộng	219	6.808							

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Hồng Thái Đông
Mã đơn vị: 1029591
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 10b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG
Năm 2021

STT	TÀI SẢN	TỔNG CỘNG		HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
		SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trường Tiểu học Hồng Thái Đông - Mã QHNS: 1029591	219	6.808							
	1 - Đất khuôn viên	1	4.983		4.983					
	2 - Nhà	6	1.825		1.825					
	3 - Xe ô tô									
	4 - Tài sản cố định khác	212		1	211					
	Tổng cộng	219	6.808							

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)



**BÁO CÁO KÊ KHAI TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CỦA
CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ NĂM 2022**

I- Về đất:

a- Địa chỉ:

Khu Chính: Thôn Yên Dương – Xã Hồng Thái Đông Đông Triều – Quảng Ninh.

Khu lẻ Tân Yên: Thôn Tân Yên – Xã Hồng Thái Đông Đông Triều – Quảng Ninh.

Khu lẻ Tân Lập: Thôn Tân Lập – Xã Hồng Thái Đông Đông Triều – Quảng Ninh.

b- Diện tích khuôn viên đất:

Khu Chính 4.937,5m²

Khu lẻ Tân Yên 600m²

Khu lẻ Tân Lập 306m²

c- Hiện trạng sử dụng: Làm trụ sở làm việc: 0; Làm cơ sở hoạt động sự nghiệp: 5.843,5 m²;
Kinh doanh: 0 m²; Cho thuê: 0 m²; Liên doanh, liên kết: 0 m²; Sử dụng khác 0 m².

d- Giá trị theo sổ kế toán: 1.099.828 Nghìn đồng.

II- Về nhà:

Stt	Tên ngôi nhà	Sàn sử dụng	Giá trị	Giá trị còn lại	Ghi chú
1	Nhà học C	676	1.200.000.000	0	
2	Nhà học A + B	228	189.338.000	0	
3	Nhà học Đ	312	2.992.980.000	0	
4	Nhà hiệu bộ	312	3.873.766.000	3.485.705.056	
5	Nhà học	90	71.400.000	2.334.344.823	
6	Nhà học	45	65.750.000	0	
7	Nhà học	90	69.844.000	0	

III- Các hồ sơ, giấy tờ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng nhà, đất: Số 1787 ngày 20/07/2006

Đông Triều, ngày 19 tháng 02 năm 2023.
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐƠN VỊ



Dương Thị Thúy Hằng

TÊN ĐƠN VỊ: TRƯỜNG TH HỒNG THÁI ĐÔNG

Biểu số 01

BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐỐI VỚI TÀI SẢN LÀ ĐẤT NĂM 2022

ST T	Tên tài sản (Trụ sở)	Địa chỉ (đường, phường)	Thời gian nhận bàn giao, đưa vào sử dụng...	Lý do hình thành đất của Đơn vị (được giao mới, được tiếp nhận, nhận chuyển nhượng, đi thuê)	Hồ sơ pháp lý (QCNQSDD - Quyết định giao đất...)	Số; ngày, tháng, năm của GCNQ SDD....	Diện tích	Giá trị	Giá trị còn lại	Sử dụng vào mục đích được giao (m2)									Đề xuất		
										Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng vào mục đích khác						
											Không kinh doanh	Kinh doanh	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	Làm nhà ở	Cho thuê	Bị lấn chiếm	Bỏ trống		Sử dụng khác	
1	Khu chính	Yên Đường - Hồng Thái Đông	1981	Giao mới	QCNQSDD	Số 1787 ngày 20/07/2 006.	4.937,5	1.099.828.125	1.099.828.125	4.937,5											
2	Khu lẻ Tân Lập	Tân Lập - Hồng Thái Đông	1985	Giao mới			306	45.441.000	45.441.000	300											Đề nghị cấp giấy CNQSD Đất đối với Tài sản đất chưa được cấp GCNQSD Đất...
3	Khu lẻ Tân Yên	Tân Yên - Hồng Thái Đông	1988	Giao mới			600	133.650.000	133.650.000	600											Đề nghị cấp giấy CNQSD Đất đối với Tài sản đất chưa được cấp GCNQSD Đất...
							5.843,5	1.278.919.125	1.278.919.125	5.837,5											

Ngày 19 tháng 02 năm 2023
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Dương Thị Thủy Hằng

TÊN ĐƠN VỊ: TRƯỜNG TH HỒNG THÁI ĐÔNG

Biểu số 02

BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐỐI VỚI TÀI SẢN LÀ NHÀ NĂM 2022

ST T	Tên ngôi nhà	Lý do hình thành TS của ĐV (xây mới/nhận diều chuyển/ mua sắm)	Cấp nhà	Số tầng	Tổng diện tích sàn	Thuộc khuôn viên đất	Năm xây dựng	Năm nhận bản giao, đưa vào sử dụng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Sử dụng vào mục đích được giao (m2)										Ghi chú			
									Nguồn ngân sách	Nguồn khác		Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng vào mục đích khác								
													Không kinh doanh	Kinh doanh	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	Làm nhà ở	Cho thuê	Bị lấn chiếm	Bỏ trống	Sử dụng khác				
1	Nhà học C	Xây mới	2	2	676	4937,5	2000	2000	1.200.000.000		0	676													
2	Nhà học A + B	Xây mới	4	1	228	4937,5	1981	1981	189.338.000		0	228													
3	Nhà học D	Xây mới	2	2	312	4937,5	2018	2018	2.992.980.000		3.485.705.056	312													
4	Nhà hiệu bộ	Xây mới	2	2	312	4937,5	2018	2018	3.873.766.000		2.334.344.823	312													
5	Nhà học	Xây mới	4	1	90	1080	1989	1989	71.400.000		0	90													
6	Nhà học	Diều chuyển	4	1	45	1080	1985	1985	65.750.000		0	45													
7	Nhà học	Xây mới	4	1	90	600	1988	1988	69.844.000		0	90													

Ngày 19 tháng 02 năm 2023
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Dương Thị Thúy Hằng

TÊN ĐƠN VỊ: TRƯỜNG TH HỒNG THÁI ĐÔNG

BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TĂNG, GIẢM TÀI SẢN NHÀ NƯỚC (TÀI SẢN DƯỚI 500 TRIỆU ĐỒNG)
Từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022

Đơn vị tính: Số lượng: Cái, Nguyên giá: Đồng

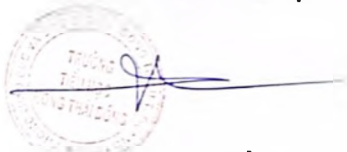
STT	TÊN TÀI SẢN	Số đầu kỳ		Số tăng trong kỳ		Số giảm trong kỳ		Số cuối kỳ	
		Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá
	Tổng cộng	23	946.209.000	0	0	5	39.000.000	49	907.209.000
1	Máy tính xách tay	4	52.000.000						52.000.000
2	Máy chiếu	2	96.590.000						96.590.000
3	Ti vi	9	159.400.000						159.400.000
4	Điều hòa	8	109.019.000						109.019.000
5	Máy tính để bàn	54	529.200.000			5	39.000.000	49	490.200.000

Ngày 19 tháng 02 năm 2023
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

NGƯỜI LẬP



Khúc Thị Trang



Dương Thị Thủy Hằng